

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH HOÁ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 02/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Cẩm Hoa;
2. Ông Trần Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/ TLST- HS ngày 04 tháng 01 năm 2021, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hứa Đình L** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1990, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm NT, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày;

Tôn giáo: Không; Giới T: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hứa Đình T, sinh năm 1966 và bà Dương Thị Ph, sinh năm 1966.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ là Lô Thị H, sinh năm: 1992 (Đã ly hôn).

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Lý Phúc V** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1985, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm ĐM, xã TT, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: San Chí

Tôn giáo: Không; Giới T: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lý Phúc T, sinh năm: 1939 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1955.

Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm.

Vợ là Hoàng Thị Th, sinh năm: 1990. (Đã ly hôn).

Con: Có 01 con, sinh năm 2013H

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Q định xử lý vi phạm hành chính số 04/QĐXPHC ngày 14/8/2018 của Công an xã LV, huyện Định Hoá, xử phạt Lý Phúc V số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. (Chấp hành xong ngày 16/8/2018).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Phạm Ngọc B.** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1984, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm ĐK, xã LV, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không; Giới T: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Ngọc R, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1966

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai

Vợ là Phạm Ngọc Á, sinh năm: 1987

Con: Có 01 con, sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)Khau

4. Họ và tên: **Hứa Đình H** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1996, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm LH, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày

Tôn giáo: Không; Giới T: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hứa Đình H, sinh năm 1962. (Đã chết) và bà Lộc Thị A, sinh năm 1966.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

5. Họ và tên: **Trần Văn T** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1990, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm LH, xã LV, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Tày.

Tôn giáo: Không; Giới T: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn C, sinh năm: 1964 và bà Lộc Thị Ph, sinh năm 1962.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất

Vợ là Triệu Thị Huế, sinh năm: 1990.

Con: có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

6. Họ và tên: **Phạm Bá Th** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1991, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm KL, xã TT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không; Giới T: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Bá Ch, sinh năm 1971. (Đã chết) và bà Trần Thị Th, sinh năm 1969

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

7. Họ và tên: **Lương Văn Q** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1990, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Xóm ĐK, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Dân tộc: Hoa.

Tôn giáo: Không; Giới T: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lương Văn C. (Đã chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm: 1960.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai

Vợ là Lý Thị Văn, sinh năm : 1992.

Con: Có 01 con, sinh năm 2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

* Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1996; Trú tại: Xóm NT, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Ông Hứa Đức V, sinh năm 1965; Trú tại: Xóm NT, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 05/10/2020, tổ công tác của Công an xã LV, huyện Định Hoá đã phát hiện, bắt quả tang tại nhà ở của Hứa Đình L, thuộc xóm NT, xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, có 06 đối tượng gồm: Hứa Đình L; Phạm Bá Th, Lý Phúc V, Phạm Ngọc B, Hứa Đình H và Trần Văn T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” sát phạt nhau bằng tiền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc bát sứ đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa sứ đã qua sử dụng; 01 cH cói đã qua sử dụng; 01 quân vị bằng nan tre một mặt đen, một mặt trắng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ trên cH nơi các đối tượng đánh bạc là 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười nghìn đồng).

Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, số IMEI: 354383063593992, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động; 01 ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.118.000 đồng (Một triệu một trăm mười tám nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen xám, biển kiểm soát: 20C1 – 151.95 của Phạm Bá Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY iGi209, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352120103660759, số IMEI 2: 352120103660767; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu xanh, đã qua sử dụng, xe không có yếm, biển kiểm soát: 51F7 – 7521 của Phạm Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7, màu vàng cát, đã qua sử dụng, số IMEI 359206079030862, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động của Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354530090919950, số IMEI 2: 354530090919968; 01 xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY DREAM II, màu nâu, không có gương cHậu, BKS: 20H5 - 0495 đã qua sử dụng của Hứa Đình H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862646036543152, số IMEI 2: 862646036543145 của Lý Phúc V và 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 20C1 – 170.27.

Khi Công an bắt quả tang, còn có Lương Văn Q, sinh năm 1990, trú tại xóm ĐK, xã LV, huyện Định Hoá tham gia đánh bạc đã bỏ chạy và mang theo 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng). Ngày 06/10/2020, Lương Văn Q đã đến Công an huyện Định Hoá đầu thú về hành vi tham gia đánh bạc của mình. Khi bị lực lượng Công an phát hiện đã bỏ chạy và mang theo số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), trong lúc bỏ chạy bị rơi mất số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/10/2020, Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V và Lương Văn Q uống bia tại quán Linh Chi thuộc xóm LH, xã LV, huyện Đ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì nảy sinh ý định đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa. Do không có nơi để đánh bạc, Hứa Đình L đã rủ các đối tượng về nhà mình tại xóm NT, xã LV, huyện Đ để đánh bạc. Khi về đến nhà, L liền rải cH xuống nền bếp và lấy 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ đặt lên cH còn V làm 04 quân vị bằng nan tre, một mặt bôi đen, một mặt để trắng làm dụng cụ đánh bạc. Sau khi chuẩn bị xong, cả nhóm 07 (Bảy) người cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, mỗi ván cược thấp nhất 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), không giới hạn mức tối đa, khi đánh B và V thay nhau sóc cái.

Cách thức đánh bạc như sau: Đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền là hình thức đánh bạc, dụng cụ dùng để đánh gồm 04 quân bài bằng nan tre được bôi một mặt màu đen, một mặt để trắng. Quân bài được đặt trong 01 chiếc đĩa, có 01 chiếc bát con úp lên trên và người cầm cái xóc đi xóc lại, sau mỗi lần xóc được gọi là một ván. Những người tham gia đánh, tùy chọn đặt tiền ở hai bên cửa chắn hoặc cửa lẻ, tương ứng với số quân bài đen hay trắng sẽ là chắn hay lẻ khi mở bát, chắn là khi có 2 hay 4 quân bài cùng màu ngửa lên, còn lẻ là khi có 1 hay 3 quân bài cùng màu ngửa lên, tỉ lệ là một ăn một.

Khi tham gia đánh bạc L có 220.000^d (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) L dùng hết số tiền này để đánh bạc; Th có khoảng 3.000.000^d (Ba triệu đồng), Th bỏ ra 2.200.000^d (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, còn lại 1.118.000^d (Một triệu

một trăm mười tám nghìn đồng) Th để trong ví của mình và không dùng để đánh bạc; B có 810.000^d (Tám trăm mười nghìn đồng), B dùng hết số tiền này để đánh bạc; V có 1.150.000^d (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), V đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc; T 750.000^d (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), T đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc; H có 700.000^d (Bảy trăm nghìn đồng), H đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc; Q có 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng), Q đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc, quá trình đánh bạc, Q bị thua 300.000^d khi Công an đến bắt quả tang Q bỏ chạy và mang theo số tiền 200.000^d.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày 05/10/2020, thì bị tổ Công tác của Công an xã LV, huyện Đ đã phát hiện, bắt quả tang, bắt giữ các đối tượng và thu giữ vật chứng cùng các phương tiện như đã nêu ở trên.

Sau khi điều tra làm rõ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả 04 xe mô tô cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc bát sứ; 01 chiếc đĩa sứ; 01 cH cói đã qua sử dụng; 01 quân vị bằng nan tre một mặt đen, một mặt trắng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ trên cH nơi các đối tượng đánh bạc là 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười nghìn đồng).

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, số IMEI: 354383063593992, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động; 01 ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.118.000 đồng (Một triệu một trăm mười tám nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY iGi209, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352120103660759, số IMEI 2: 352120103660767; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7, màu vàng cát, đã qua sử dụng, số IMEI 359206079030862, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354530090919950, số IMEI 2: 354530090919968; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862646036543152, số IMEI 2: 862646036543145.

Bản cáo trạng số: 01/CT- VKS ngày 25/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 B luật hình sự.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn B hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã nêu. Các bị cáo khai trong quá trình điều tra các bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình. Các bị cáo biết hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về tội đánh bạc là không oan, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, các bị cáo đã thành khẩn khai báo,

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, T chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; 38 B luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hứa Đình L từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn phạt tù T từ khi đi chấp hành án.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; các Điều 58, 65 B luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Lý Phúc V, từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao các bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; các Điều 58, 65 B luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Lương Văn Q, từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao các bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; các Điều 58, 65 B luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Phạm Ngọc B từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; các Điều 58, 65 B luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Trần Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; các Điều 58, 65 B luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Hứa Đình H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; các Điều 58, 65 B luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Bá Th từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Giao bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 B luật hình sự. Phạt bổ sung các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q mỗi bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 B luật hình sự; Điều 106 B luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bát sứ; 01 chiếc đĩa sứ; 01 quần vị bằng nan tre một mặt đen, một mặt trắng; 01 chổi đã qua sử dụng

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc.

- Truy thu số tiền 200.000 của bị cáo Q đã cầm khi bỏ chạy.

- Trả 01 ví giả da màu đen đã qua sử dụng cho Phạm Bá Th.

- Tạm giữ số tiền 1.118.000^d (Một triệu một trăm mười tám nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, số IMEI: 354383063593992, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động của Phạm Bá Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY iGi209, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352120103660759, số IMEI 2: 352120103660767 của Phạm Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7, màu vàng cát, đã qua sử dụng, số IMEI 359206079030862, bên

trong có lắp 01 sim thuê bao di động của Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354530090919950, số IMEI 2: 354530090919968 của Hứa Đình H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862646036543152, số IMEI 2: 862646036543145 của Lý Phúc V để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Phản tranh luận: Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Trước khi HĐXX nghị nghị án: Các bị cáo đều đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của B luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn B hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 10 giờ ngày 05/10/2020, Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V và Lương Văn Q uống bia tại quán Linh Chi thuộc xóm LH, xã LV, huyện Đ. Trong lúc uống bia các đối tượng nảy sinh ý định đánh bạc (Sát phạt nhau bằng tiền). Do không có địa điểm, Hứa Đình L đã rủ các đối tượng về nhà mình tại xóm NT, xã LV, huyện Đ để đánh bạc. Đến khoảng 13^h tất cả các đối tượng về nhà L. Tại đây, L rải cH xuống nền bếp và lấy 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ đặt lên cH, còn V làm 04 quân vị bằng nan tre, một mặt bôi đen, một mặt để trắng làm dụng cụ đánh bạc. Sau khi chuẩn bị xong, cả nhóm 07 (Bảy) người cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền, mỗi ván cược thấp nhất 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), không giới hạn mức tối đa, khi đánh B và V thay nhau sóc cái.

Cách thức đánh bạc như sau: Đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền là hình thức đánh bạc, dụng cụ dùng để đánh gồm 04 quân bài bằng nan tre được bôi một mặt màu đen, một mặt để trắng. Quân bài được đặt trong 01 chiếc đĩa, có 01 chiếc bát con úp lên trên và người cầm cái xóc đi xóc lại, sau mỗi lần xóc được gọi là một ván. Những người tham gia đánh, tùy chọn đặt tiền ở hai bên cửa chẵn hoặc cửa lẻ, tương ứng với số quân bài đen hay trắng sẽ là chẵn hay lẻ khi mở bát, chẵn là khi có 2 hay 4 quân bài cùng màu ngửa lên, còn lẻ là khi có 1 hay 3 quân bài cùng màu ngửa lên, tỉ lệ là một ăn một.

Khi tham gia đánh bạc L có 220.000^d (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) L dùng hết số tiền này để đánh bạc; Th có khoảng 3.000.000^d (Ba triệu đồng), Th bỏ ra 2.200.000^d (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, còn lại 1.118.000^d (Một triệu một trăm mười tám nghìn đồng) Th để trong ví của mình và không dùng để đánh bạc; B có 810.000^d (Tám trăm mười nghìn đồng), B dùng hết số tiền này để đánh bạc; V có 1.150.000^d (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), V đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc; T 750.000^d (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), T đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc; H có 700.000^d (Bảy trăm nghìn đồng), H đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc; Q có 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng), Q đã dùng toàn B số tiền để đánh bạc, quá trình đánh bạc, Q bị thua 300.000^d khi Công an đến bắt quả tang Q bỏ chạy và mang theo số tiền 200.000^d.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày 05/10/2020, thì bị tổ Công tác của Công an xã LV, huyện Đ đã phát hiện, bắt quả tang tại nhà ở của Hứa Đình L gồm các đối tượng: Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V. Thu giữ tại cH bạc số tiền là 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười nghìn đồng). Riêng L Văn Q bỏ chạy và mang theo số tiền là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), khi bỏ chạy Q đã làm rơi mất số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), Ngày 06/10/2020 L Văn Q đến Công an huyện Đ đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc bát sứ đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa sứ đã qua sử dụng; 01 cH cối đã qua sử dụng; 01 quân vị bằng nan tre một mặt đen, một mặt trắng; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ trên cH nơi các đối tượng đánh bạc là 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười nghìn đồng).

Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, số IMEI: 354383063593992, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động; 01 ví giả da màu đen, bên trong có số tiền 1.118.000 đồng (Một triệu một trăm mười tám nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen xám, biển kiểm soát: 20C1 – 151.95 của Phạm Bá Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY iGi209, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352120103660759, số IMEI 2: 352120103660767; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu xanh, đã qua sử dụng, xe không có yếm, biển kiểm soát: 51F7 – 7521 của Phạm Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7, màu vàng cát, đã qua sử dụng, số IMEI 359206079030862, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động của Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354530090919950, số IMEI 2: 354530090919968; 01 xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY DREAM II, màu nâu, không có gương cH hậu, BKS: 20H5 - 0495 đã qua sử dụng của Hứa Đình H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862646036543152, số IMEI 2: 862646036543145 của Lý Phúc V và 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 20C1 – 170.27.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V và Lương Văn Q dùng vào việc đánh bạc là 6.310.000 đồng (Sáu triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 B luật hình sự quy định.

Điều 321: Tội đánh bạc:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...
3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng triệu đồng”.

[3] Về T chất, hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý trật tự xã hội, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được B luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Hứa Đình L là người rủ các bị cáo khác về nhà mình đánh bạc, tạo điều kiện về địa điểm, công cụ phương tiện phạm tội như cH, bát, đĩa để các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó bị cáo Hứa Đình L là người có vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q đều thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều “*thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải*” do đó các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, đối với bị cáo Lý Phúc V có bố đẻ là người đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến, bị cáo Lương Văn Q, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Công an huyện Đ đầu thú. Vì vậy, bị cáo V, Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 B luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, T chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo Hứa Đình L là người rủ các bị cáo khác về nhà mình đánh bạc, tạo điều kiện về địa điểm, công cụ phương tiện phạm tội như cH, bát, đĩa để các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo L phải chịu trách nhiệm chính. Vì vậy, cần có hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và cho xã hội. Đồng thời mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Đối với các bị cáo Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lương Văn Q được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ

ràng. Nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho cáo bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Riêng bị cáo Lý Phúc V, năm 2018 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Q định xử phạt hành chính số 04/QĐXPHC, ngày 14/8/2018 của UBND xã LV, tuy nhiên ngay sau khi có Q định xử phạt, bị cáo đã thi hành xong ngày 16/8/2018. Đến ngày thực hiện hành vi “đánh bạc” đã đương nhiên được xóa án tích.

[6] Về hình phạt bổ sung: Mục đích của các bị cáo đánh bạc nhằm sát phạt nhau bằng tiền, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 B luật hình sự là cần thiết và phù hợp, đúng pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen xám, biển kiểm soát: 20C1 – 151.95 của Phạm Bá Th; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, màu xanh, đã qua sử dụng, xe không có yếm, biển kiểm soát: 51F7 – 7521 của Phạm Ngọc B; 01 xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY DREAM II, màu nâu, không có gương cH hậu, BKS: 20H5 - 0495 đã qua sử dụng của Hứa Đình H và 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu đỏ trắng, biển kiểm soát 20C1 – 170.27 của Lương Văn Q. Sau khi điều tra làm rõ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả 04 xe mô tô cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chiếc bát sứ; 01 chiếc đĩa sứ; 01 quân vị bằng nan tre một mặt đen, một mặt trắng; 01 cH cối đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười nghìn đồng) thu tại cH bạc cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước

- Số tiền 1.118.000^d (Một triệu một trăm mười tám nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, số IMEI: 354383063593992, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động và 01 ví giả da màu đen của Phạm Bá Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY iGi209, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352120103660759, số IMEI 2: 352120103660767 của Phạm Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7, màu vàng cát, đã qua sử dụng, số IMEI 359206079030862, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động của Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354530090919950, số IMEI 2: 354530090919968 của Hứa Đình H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862646036543152, số IMEI 2: 862646036543145 của Lý Phúc V cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với từng bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, Điều 299, Điều 326; khoản 1 Điều 331, Điều 333 của B luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt chính:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của B luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Đình L 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù được T từ ngày bị cáo chấp hành án.

Q định cấm đi khỏi nơi cư trú đến khi bị cáo chấp hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của B luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Phúc V 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, T từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của B luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Bá Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, T từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo V, Th cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo V, Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của B luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Q 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, T từ ngày tuyên án sơ thẩm

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của B luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc B 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, T từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của B luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hứa Đình H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, T từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của B luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, T từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Q, B, H, T cho Ủy ban nhân dân xã LV, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo Q, B, H, T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 321 B luật hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q mỗi bị cáo 10.000.000^d (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 B luật hình sự. Điều 106 B luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bát sứ; 01 chiếc đĩa sứ; 01 quân vị bằng nan tre một mặt đen, một mặt trắng; 01 cH cói đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.110.000 đồng (Sáu triệu một trăm mười nghìn đồng) thu tại cH bạc.

- Tạm giữ số tiền 1.118.000^d (Một triệu một trăm mười tám nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, số IMEI: 354383063593992, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động và 01 ví giả da màu đen của Phạm Bá Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY iGi209, màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352120103660759, số IMEI 2: 352120103660767 của Phạm Ngọc B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 7, màu vàng cát, đã qua sử dụng, số IMEI 359206079030862, bên trong có lắp 01 sim thuê bao di động của Trần Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354530090919950, số IMEI 2: 354530090919968 của Hứa Đình H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 862646036543152, số IMEI 2: 862646036543145 của Lý Phúc V để đảm bảo thi hành án

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 08/01/2021, giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; Ủy nhiệm chỉ số 01, ngày 08/01/2021 giữa Công an huyện Đ và kho bạc nhà nước huyện Đ).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của B luật tố tụng hình sự; Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hứa Đình L, Phạm Ngọc B, Phạm Bá Th, Trần Văn T, Hứa Đình H, Lý Phúc V, Lương Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các bị cáo;
- L HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Giang

